

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 183/2021/HS-ST
Ngày 24 – 11 – 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH C**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Trọng Tâm

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Chương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh C tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Thành Đồng – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh C, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 206/2021/TLST-HS ngày 02/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 614/2021/QĐXXST-HS ngày 05/11/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Việt B, tên gọi khác: Khương P; sinh năm: 1977 tại Cà Mau; nơi cư trú: Số 156, Phạm Hồng Thám, khóm 2, phường 4, thành phố C, tỉnh C; nghề nghiệp: Cán bộ; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Quang K và bà Khương Hồng H; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ ngày 11/6/2021 đến ngày 20/6/2021 chuyển tạm giam. Bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Khương Hồng H, sinh năm 1952 (có mặt).

Nơi cư trú: Số 156, Phạm Hồng Thám, khóm 2, phường 4, thành phố C, tỉnh C.

2/ Bà Lưu Thị Vân A, sinh năm 1970 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 203, đường Lý Văn Lâm, khóm 6, phường 1, thành phố C, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 11/6/2021, Công an tỉnh C kết hợp Công an phường 5, thành phố C bắt quả tang Bùi Việt B đang tàng trữ trái phép chất ma túy tại khóm 6, phường 5, thành phố C, vật chứng thu giữ gồm:

- 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng dạng rắn nghi là ma túy được cất giữ trong gói trà Tân Long màu vàng, được bỏ vào trong hộp carton hình chữ nhật đóng kín, phía trên có dán phủ giấy màu xanh bên trên lớp giấy màu xanh có dán phong bì hình chữ nhật có chữ: Nhà Ngổ Shop, đc 247/30 Lạc Long Quân, f3, q11, sđt 0334740313 và Việt Bắc sđt 0948496885 nhà xe Thảo Vy trạm Cà Mau mà Bùi Việt B cầm trên tay trái (được niêm phong theo quy định);

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đã qua sử dụng có gắn sim số 0939.262.992 và 0948.493.885;

- Tiền Việt Nam 1.800.000 đồng;

- 01 Xe mô tô biển kiểm soát 69B1-398.96;

- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe;

- 01 Giấy chứng minh nhân dân tên Bùi Việt B;

- 01 Thẻ đảng viên tên Bùi Việt B;

- 01 Thẻ Chấp hành viên tên Bùi Việt B;

- 02 Giấy phép lái xe tên Bùi Việt B;

- 01 túi nilon màu xanh có chữ “trạm Cà Mau chưa phí”;

- 01 vỏ gói trà Tân Long màu vàng;

- 01 miếng giấy màu xanh bên trên có dán phong bì hình chữ nhật có chữ Nhà Ngổ Shop, đc 247/30 Lạc Long Quân, f3, q11, sđt 0334740313 và Việt Bắc sđt 0948496885 nhà xe Thảo Vy trạm Cà Mau (dùng để gói hộp giấy carton);

- 01 hộp giấy carton hình chữ nhật.

Tại biên bản thử nước tiểu phát hiện nhanh chất ma túy thể hiện Bùi Việt B có sử dụng chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 140/GĐH-PC09 ngày 16/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong gói nilon màu trắng được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.20/2021 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 5,0191gam loại Methamphetamine. (Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Tại Cáo trạng số: 201/CT-VKS ngày 02/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố Bùi Việt B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với Bùi Việt B và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Bùi Việt B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s, v khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Việt B từ 02 năm đến 03 năm tù. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy ma túy trong phong bì hoàn mẫu số 140/GĐH-

PC09 ngày 16/6/2021; Trả lại cho bà Lưu Thị Vân A một điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đã qua sử dụng có gắn sim số 0939.262.992 và 0948.493.885.

Bị cáo Bùi Việt B thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu, yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Bùi Việt B khai nhận: Khoảng tháng 10 năm 2020 bị cáo có sử dụng mạng xã hội Zalo thì biết được Duy sinh sống tại thành phố Hồ Chí Minh có bán ma túy nên bị cáo đã nhiều lần đặt mua ma túy của Duy để sử dụng. Về phương thức giao nhận ma túy, sau khi bị cáo chuyển tiền mua ma túy cho Duy thông qua App chuyển tiền của hệ thống Ngân hàng thì Duy gửi ma túy từ thành phố Hồ Chí Minh về Cà Mau cho bị cáo bằng dịch vụ nhà xe Thảo Vy, sau đó bị cáo đến nhà xe nhận ma túy. Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 11/6/2021 bị cáo đến nhà xe Thảo Vy thuộc khóm 6, phường 5, thành phố C để nhận ma túy đã mua Duy trước đó với giá 2.900.000 đồng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang khi bị cáo đang cầm ma túy trên tay trái.

[3] Xét lời khai của bị cáo B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với kết luận giám định và cùng nhiều tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, vì vậy lời khai nhận tội của bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[4] Theo kết luận giám định số 140/GĐH-PC09 ngày 16/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong gói nilon màu trắng được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.20/2021 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 5,0191gam loại Methamphetamine (Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

[5] Xét khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Bùi Việt B là công chức thuộc cơ quan nhà nước, bị cáo nhận thức được người sử dụng trái phép chất ma túy sẽ gây ảnh hưởng xấu trực tiếp đến sức khỏe của họ và sử dụng trái phép chất ma túy còn là một trong những nguyên nhân gây ra các loại bệnh tật và tội phạm khác, bị cáo cũng nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước, là vi phạm pháp luật và phải bị pháp luật hình sự xử lý nghiêm khắc. Thế nhưng theo bị cáo khai nhận chỉ vì buồn hoàn cảnh gia đình, chỉ vì áp lực trong công việc nên bị cáo bất chấp quy định pháp luật, xem thường sức khỏe bản thân, cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 5,0191gam

Methamphetamine để sử dụng. Với hành vi của bị cáo thực hiện như đã nêu trên, đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[6] Xét tính chất, mức độ thực hiện tội phạm do bị cáo gây ra thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bởi lẽ hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của bị cáo, mà hành vi đó còn ảnh hưởng đến Cơ quan nơi bị cáo công tác, gây bất bình trong dư luận nhân dân. Do đó với tính chất, mức độ thực hiện tội phạm của bị cáo gây ra, cần áp dụng hình phạt nghiêm để cải tạo bị cáo trở thành người tốt, đồng thời cũng để răn đe phòng ngừa chung.

[7] Tuy nhiên khi lượng hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Trong thời gian công tác tại cơ quan, bị cáo có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác, cụ thể năm 2006 được Trưởng thi hành án dân sự tỉnh C tặng giấy khen hoàn thành tốt nhiệm vụ, Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh C công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, năm 2007 được Trưởng thi hành án dân sự tỉnh C phong tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở; Ngoài ra bị cáo có mẹ ruột tên Khương Hồng H là thương binh 4/4 được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba; Có em ruột được tên Bùi Thị Khương T được Bộ trưởng Bộ tư pháp tặng Bằng khen do có thành tích xuất sắc trong công tác. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s, v khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, vì vậy Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo xét thấy là có căn cứ.

[8] Vật chứng:

- Ma túy gửi giám định được hoàn trả trong phong bì hoàn mẫu số 140/GĐH-PC09 ngày 16/6/2021 là vật cấm tàng trữ, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đã qua sử dụng có gắn sim số 0939.262.992 và 0948.493.885; 01 xe mô tô biển kiểm soát 69B1-398.96 và giấy chứng nhận đăng ký xe. Đây là tài sản cá nhân của bà Lưu Thị Vân A cho bị cáo mượn sử dụng, việc bị cáo dùng để thực hiện tội phạm bà Vân Anh không biết. Vì vậy ngày 28/6/2021 Công an thành phố C đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 69B1-398.96 và giấy chứng nhận đăng ký xe cho bà Vân Anh xét thấy là có căn cứ. Đối với điện thoại di động hiệu Oppo như đã phân tích đánh giá trên, trả lại cho bà Vân A.

- Tiền Việt Nam 1.800.000 đồng thu giữ khi bắt bị cáo, quá trình điều tra chứng minh được là tiền của bà Khương Hồng H; Đối với 01 Giấy chứng minh nhân dân, 01 Thẻ đảng viên, 01 Thẻ Chấp hành viên, 02 Giấy phép lái xe, tất cả mang tên Bùi Việt B là giấy tờ cá nhân của bị cáo. Ngày 25/9/2021 Công an thành phố C đã xử lý giao trả lại do chị Bùi Thị Khương T là em ruột của bị cáo nhận thay xét thấy là đúng quy định.

[9] Đối với đối tượng tên Duy hiện Cơ quan điều tra tiến hành xác minh nhưng chưa có kết quả, vì vậy Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh điều tra làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s, v khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; 47 và 48 của Bộ luật hình sự; Các Điều 106, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Bùi Việt B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Bùi Việt B 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/6/2021.

Tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong sau khi trích giám định hoàn lại số 140/GĐH-PC09 ngày 16/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau.

Trả lại bà Lưu Thị Vân A 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đã qua sử dụng có gắn sim số 0939.262.992 và 0948.493.885.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/11/2021).

Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo Bùi Việt B phải nộp 200.000 đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Lưu Thị Vân A vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Hoàng Khởi

Hà Trọng Tâm

Phạm Việt Trung

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 24 tháng 11 năm 2021;

Tại Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh C.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Trọng Tâm

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 206/2021/TLST-HS ngày 02/11/2021 đối với:

Bị cáo: Bùi Việt B, tên gọi khác: Khương Phong; sinh năm: 1977 tại Cà Mau; nơi cư trú: Số 156, Phạm Hồng Thám, khóm 2, phường 4, thành phố C, tỉnh C; nghề nghiệp: Cán bộ; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Quang K và bà Khương Hồng H; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ ngày 11/6/2021 đến ngày 20/6/2021 chuyển tạm giam.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Khương Hồng H, sinh năm 1952.

Nơi cư trú: Số 156, Phạm Hồng Thám, khóm 2, phường 4, thành phố C, tỉnh C.

2/ Bà Lưu Thị Vân A, sinh năm 1970.

Nơi cư trú: Số 203, đường Lý Văn Lâm, khóm 6, phường 1, thành phố C, tỉnh C.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về Điều luật áp dụng:

Đối với bị cáo Bùi Việt B:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s, v khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; 47 và 48 của Bộ luật hình sự; Các Điều 106, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về trách nhiệm hình sự:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Việt B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Việt B 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/6/2021.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong sau khi trích giám định hoàn lại số 140/GDH-PC09 ngày 16/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau.

Trả lại bà Lưu Thị Vân A 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đã qua sử dụng có gắn sim số 0939.262.992 và 0948.493.885.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/11/2021).

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo Bùi Việt B phải nộp 200.000 đồng.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Về kháng cáo:

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Lưu Thị Vân A vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ ... phút, ngày 24 tháng 11 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Hoàng Khởi

Hà Trọng Tâm

Phạm Việt Trung
